

Số: 37/NQ-HĐT-YDHP

Hải Phòng, ngày 25 tháng 07 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Thành lập Khoa Y trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ - CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định 120/2020/NĐ - CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị công lập;

Căn cứ Quyết định số 3944/QĐ - BYT ngày 15/9/2020 của Bộ Y tế về việc công nhận Hội đồng trường Trường đại học Y Dược Hải Phòng nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng ban hành theo Nghị quyết định số 02/NQ - HĐT - YDHP ngày 02/02/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Hải Phòng nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ kết quả cuộc họp ngày 21/01/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Hải Phòng nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Khoa Y thuộc Trường Đại học Y Dược Hải Phòng (có đính kèm thành lập kèm theo)

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, Các đơn vị liên quan của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng căn cứ Nghị quyết thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu :VP HĐT; VP Đảng Ủy;
TCCB; Văn thư

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**



BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HÀI PHÒNG

ĐỀ ÁN THÀNH LẬP KHOA Y

(Kèm theo Nghị Quyết số: 39 /NQ-HĐT-YDHP ngày 25 tháng 01 năm 2022 của
Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)

HÀI PHÒNG - 2021

ĐẶT VĂN ĐÈ

Trường Đại học Y Dược Hải Phòng được thành lập từ năm 1979, ban đầu là cơ sở 2 của Trường Đại học Y Hà Nội. Trải qua hơn 40 năm xây dựng và phát triển trường đã có những bước tiến mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực, trở thành một trong những Trường Đại học Y Dược trọng điểm của Việt Nam. Nhà trường đã có những bước tiến đột phá trong đào tạo đại học và sau đại học, từ ban đầu chỉ đào tạo ngành y đa khoa, đến hiện tại trường đã và đang đào tạo hầu hết các ngành về khoa học sức khỏe. Đặc biệt, trường là cơ sở giáo dục đầu tiên trong cả nước đào tạo chuyên ngành y học biển, được Bộ Y tế chọn là đơn vị đào tạo cán bộ phục vụ cho công tác phát triển chuyên ngành y học biển, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực y tế biển, tăng cường đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao có trình độ cao về y học biển của cả nước. Sứ mạng của nhà trường là "Đào tạo nguồn nhân lực y tế uy tín, chất lượng; là trung tâm nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và chú trọng phát triển y dược biển đảo Việt Nam".

Trong hơn 40 năm qua, trường đã đào tạo được hơn 11.383 bác sĩ, 388 dược sĩ, cử nhân điều dưỡng và cử nhân kỹ thuật y học; 16 tiến sĩ, hơn 600 thạc sĩ, bác sĩ nội trú bệnh viện, hơn 400 bác sĩ chuyên khoa cấp II, hơn 900 bác sĩ chuyên khoa cấp I. Khảo sát tỷ lệ sinh viên của trường có việc làm trong năm đầu tiên sau tốt nghiệp là 97,5% (năm 2018). Sinh viên ra trường thích ứng nhanh với nghề nghiệp được đào tạo, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân. Nhiều cựu sinh viên, học viên của trường hiện nay đang giữ những vị trí quan trọng và là những chuyên gia giỏi trong ngành trên khắp mọi miền đất nước.

Hiện tại, trường đang đào tạo 07 ngành đại học bao gồm bác sĩ y khoa, bác sĩ Răng hàm mặt, bác sĩ Y học cổ truyền, bác sĩ Y học dự phòng, Dược sĩ, Cử nhân Điều dưỡng, Cử nhân Kỹ thuật y học. Về đào tạo sau đại học, trường đã đào tạo 44 mã ngành bao gồm Tiến sĩ (4), Bác sĩ nội trú (4), Bác sĩ chuyên khoa I (17), Bác sĩ chuyên khoa II (12), Thạc sĩ (07).

Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đã không ngừng nâng cao chất lượng và quy mô đào tạo, xây dựng cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ cán bộ để đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong khu vực các tỉnh phía Bắc và cả nước. Đến nay trường đã thành lập được

7 khoa trực thuộc trường gồm: Y tế công cộng, Răng hàm mặt, Điều dưỡng, Kỹ thuật y học, Dược, Y học biển, Y học cổ truyền, các bộ môn trực thuộc trường bao gồm các bộ môn khối khoa học cơ bản, y học cơ sở, y học lâm sàng, các trung tâm gồm: Trung tâm Mô phỏng lâm sàng, Trung tâm tương đương sinh học, Labo trung tâm, Trung tâm hợp tác và phát triển đào tạo, Trung tâm Khảo thí và Quản lý chất lượng giáo dục, Trung tâm thông tin thư viện,... cùng các phòng ban chức năng.

Đào tạo bác sĩ y khoa là ngành học lớn nhất của Trường đại học Y Dược Hải Phòng, có lịch sử hơn 40 năm gắn với sự phát triển của trường từ những ngày đầu thành lập. Đào tạo bác sĩ y khoa có chất lượng cao đồng thời tạo nền tảng và đội ngũ cán bộ để phát triển các ngành học mới như Y học dự phòng, Răng Hàm Mặt, Điều dưỡng, Kỹ thuật Y học, Dược học, Y học cổ truyền và Y học Biển. Thực hiện chủ trương đổi mới giáo dục toàn diện của Đảng và Nhà nước và chủ trương của Bộ Y tế về đổi mới giáo dục y khoa, nhà trường đã thực hiện chương trình đào tạo bác sĩ y khoa dựa trên chuẩn năng lực từ năm học 2018 - 2019. Chương trình được xây dựng dựa trên chuẩn năng lực bác sĩ y khoa đã được Bộ Y tế ban hành (năm 2015) và dựa trên chuẩn đầu ra của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng. Với chuẩn năng lực này, người bác sĩ ra trường hội tụ các năng lực ứng dụng kiến thức y học, hành nghề chuyên nghiệp, chăm sóc y khoa và giao tiếp, cộng tác.

Hiện nay, các trường Đại học khối ngành sức khỏe có đào tạo chuyên ngành y khoa trên thế giới và một số trường tại Việt Nam có xu hướng thành lập khoa Y. Việc thành lập khoa Y trong các trường Đại học như vậy sẽ phát huy được tính chủ động trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học giáo dục y khoa, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực y tế, phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe người dân. Trong xu thế đó, cùng với những nguồn lực hiện có, việc thành lập Khoa Y trực thuộc trường Đại học Y Dược Hải Phòng đã hội tụ đầy đủ các điều kiện cần thiết, phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong bối cảnh hiện nay.

Phần 1
SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP
KHOA Y TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

1. Xu thế phát triển đào tạo y khoa trong định hướng chiến lược phát triển ngành y tế

Trong điều kiện kinh tế - xã hội ngày càng phát triển, Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng với cộng đồng quốc tế, công tác đào tạo nhân lực nói chung và đào tạo nhân lực y tế nói riêng cần phải có những đổi mới để hoàn thiện trên nguyên tắc phù hợp điều kiện thực tiễn Việt Nam và xu hướng chung của thế giới.

Để phù hợp điều kiện thực tiễn Việt Nam và xu hướng chung của thế giới, Đảng và Nhà nước ta đã có một số chính sách quan trọng về công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế. Nghị quyết số 20-NQ/TW của BCH Trung ương khóa XII có xác định quan điểm nghề y là nghề đặc biệt. Nhân lực y tế phải đáp ứng yêu cầu chuyên môn và y đức, cần được tuyển chọn, đào tạo, sử dụng và đánh giá đặc biệt. Nghị quyết cũng nêu một trong những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu là đổi mới căn bản, toàn diện công tác đào tạo nhân lực y tế, đáp ứng yêu cầu cả về y đức và chuyên môn trong điều kiện chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Khẩn trương hoàn thiện các quy định pháp luật và triển khai khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân, khung trình độ quốc gia trong đào tạo nhân lực y tế, phát huy trách nhiệm, vai trò các bệnh viện trong đào tạo, phát triển bệnh viện đại học. Thành lập hội đồng y khoa quốc gia, tổ chức thi, cấp chứng chỉ hành nghề có thời hạn phù hợp thông lệ quốc tế.

Để bảo đảm chất lượng đào tạo nhân lực y tế, Chính phủ cũng đã ban hành Nghị định số 111/2017/NĐ-CP về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe. Nghị định có ý nghĩa quan trọng khi xác định cơ sở thực hành là một thực thể không thể thiếu trong quá trình đào tạo nhân lực y tế, xác định vai trò tham gia đào tạo của các cán bộ y tế. Tuy nhiên, không phải cơ sở y tế nào cũng có thể là cơ sở thực hành mà cần phải bảo đảm các tiêu chí và yêu cầu cụ thể về phạm vi hoạt động chuyên môn, năng lực của đội ngũ cán bộ phù hợp với mục tiêu đào tạo của từng chương trình và trình độ đào tạo cụ thể.

Qua nghiên cứu mô hình các nước trên thế giới, đào tạo nhân lực y tế có 2 hướng đào tạo chính là đào tạo theo hướng hàn lâm - nghiên cứu (đào tạo

Thạc sĩ, Tiến sĩ), hướng hành nghề (đào tạo chuyên khoa và chuyên khoa sâu). Đối với những người là giảng viên chuyên ngành y tế cần trải qua quá trình đào tạo cả hai hướng này vì họ cần có năng lực về đào tạo chuyên khoa mới có thể được cấp chứng chỉ hành nghề và hoạt động chuyên môn tại các cơ sở y tế. Căn cứ theo quy định, Bộ Y tế đang phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cụ thể hóa trong đào tạo nhân lực y tế theo hướng phân định rõ các hướng đào tạo, đặc biệt là hướng hàn lâm để giảng dạy, nghiên cứu (đào tạo Thạc sĩ và Tiến sĩ) và hướng chuyên nghiệp để hành nghề chuyên môn (đào tạo Chuyên khoa gắn với thi chứng chỉ hành nghề).

2. Nhu cầu đào tạo bác sĩ y khoa/ nhân lực y tế.

Xu thế hội nhập quốc tế đang diễn ra nhanh chóng và rộng khắp trên hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Quá trình đô thị hóa dẫn đến gia tăng số lượng dân cư, thay đổi cấu trúc dân số, mô hình bệnh tật thay đổi. Mặt khác, sự phát triển kinh tế, thu nhập của người dân ngày càng tăng, đời sống và dân trí được cải thiện làm cho nhu cầu cung cấp dịch vụ y tế ngày càng cao, đòi hỏi có chuyên khoa sâu, kỹ thuật tiên tiến và theo hướng dự phòng nâng cao sức khỏe. Do đó, nhu cầu về đào tạo nhân lực y tế có trình độ cao ngày càng tăng.

Tại Việt nam, số lượng các cơ sở đào tạo y tế và sinh viên y khoa tốt nghiệp đã tăng lên nhanh chóng trong hai thập kỷ qua. Số lượng trường đại học có đào tạo bác sĩ đã tăng gần gấp đôi kể từ năm 1997, từ 9 trường lên đến 17 trường vào năm 2017. Số lượng bác sĩ mới tốt nghiệp hàng năm đã tăng gần gấp ba lần sau một thập kỷ, từ 3265 vào năm 2006 lên đến 9118 vào năm 2017. Năm 2016, mỗi 1000 dân Việt Nam có khoảng 0,8 bác sĩ, 1,4 y tá và 0,3 dược sĩ.

Theo thống kê của Bộ Y tế năm 2018, Việt Nam hiện có khoảng 472.558 cán bộ y tế. Nguồn nhân lực y tế phân bố không đồng đều theo vùng, miền, lĩnh vực. Nhiều khu vực còn thiếu nhân lực y tế trầm trọng, nhất là khu vực miền Trung - Tây Nguyên, đến năm 2020 thiếu tối thiểu 6.000 bác sĩ, 3.600 dược sĩ, 46.600 điều dưỡng,...đặc biệt là nhân lực y tế ở tuyến y tế cơ sở, y tế dự phòng và một số lĩnh vực như Pháp y, Giải phẫu bệnh, Lao - Phong, Tâm thần.

Tuy vậy, các thách thức lớn nhất đối với các cơ sở đào tạo nhân lực y tế hiện nay là số sinh viên quá đông trong khi chi phí đào tạo được quy định quá thấp so với các trường trong khu vực. Các bệnh viện thực hành cho sinh viên ở

Việt Nam còn thiếu. Chương trình và phương pháp đào tạo phần lớn còn mang tính truyền thống, chưa hiện đại. Hệ thống các trường ngoài công lập đang phát triển mạnh trong những năm gần đây nhưng hệ thống kiểm định và cơ chế đảm bảo chất lượng còn yếu.

3. Tính tất yếu và sự cần thiết của việc thành lập khoa Y trực thuộc trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Hiện nay trên thế giới, hầu hết các trường đại học khối ngành sức khỏe đều có khoa Y, phục vụ cho công tác đào tạo nguồn nhân lực bác sĩ y khoa, phục vụ cộng đồng. Tại Việt Nam, Khoa Y thuộc Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh được thành lập từ năm 1976. Việc thành lập khoa Y trực thuộc các trường Đại học đào tạo khối ngành sức khỏe đã tạo ra tính chủ động, tích cực trong công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Trong hoạt động thực tiễn đào tạo và nghiên cứu khoa học liên quan đến đào tạo bác sĩ y khoa của trường đại học Y Dược Hải Phòng, đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. Việc đổi mới và xây dựng chương trình, việc quản lý và tổ chức giảng dạy, việc phối hợp thống nhất của các đơn vị trong việc quản lý; các quyết định liên quan đến cơ chế hoạt động, tổ chức về đổi mới giáo dục được Nhà trường rà soát hoàn thiện liên tục trong từng năm học.

Như vậy, việc thành lập khoa Y trực thuộc trường Đại học Y Dược Hải Phòng phù hợp với xu thế của thế giới cũng như tại Việt Nam, phù hợp với nhu cầu thực tiễn đào tạo bác sĩ y khoa, đồng thời cũng hội tụ những đủ những điều kiện cần thiết tại thời điểm hiện nay, khi đánh giá nguồn lực về cơ sở vật chất, nhân lực.

Phần 2
CĂN CỨ PHÁP LÝ THÀNH LẬP
KHOA Y TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

- Quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;
- Quyết định số 4573/QĐ-BYT ngày 29/11/2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Hải Phòng;
- Quyết định số 4968/QĐ-BYT ngày 30/11/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế về phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Trường Đại học Y Hải Phòng đến năm 2020;
- Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2005 của Bộ Chính trị về Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới;
- Quyết định số 243/2005/QĐ-TTg ngày 05/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chương trình hành động của chính phủ thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23 tháng 02 năm 2005 của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;
- Quyết định 153/2006/QĐ-TTg ngày 30/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc Qui hoạch tổng thể phát triển hệ thống Y tế Việt Nam giai đoạn đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020;
- Quyết định số 12/2001/QĐ-BGD&ĐT ngày 26/04/2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình khung các ngành đào tạo đại học, cao đẳng nhóm ngành Khoa học sức khoẻ;
- Quyết định số 122/QĐ-TTg ngày 10 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 – 2020, tầm nhìn đến 2030;
- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;
- Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24 tháng 1 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Luật khám chữa bệnh số 40/2009/QH12;
- Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13;
- Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14;
- Luật Giáo dục đại học số 24/2018/QH14 sửa đổi;
- Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 5 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;
- Quyết định số 122/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2011 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030;
- Quy hoạch tổng thể phát triển Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 ban kèm theo Quyết định số 4176/QĐ-BYT ngày 2 tháng 8 năm 2016 của Bộ Y tế;
- Nghị quyết số 02/NQQ – HĐT – YDHP ngày 02/2/2021 của Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020 – 2025 về việc ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;
- Nghị quyết số 22/NQ-HĐT-YDHP ngày 20/7/2021 V/v Ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;
- Nghị quyết số 26/NQ-HĐT-YDHP ngày 27/7/2021 V/v Ban hành Kế hoạch phát triển Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;
- Nghị quyết số 27/NQ-HĐT-YDHP ngày 30/7/2021 Sử dụng phần mềm bảng dư thừa khu nhà tiền lâm sàng tại Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng.

Phần 3

THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG YÊU TỐ THUẬN LỢI ĐỂ THÀNH LẬP KHOA Y TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

1. Thực trạng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

Trường Đại học Y Dược Hải Phòng được thành lập từ năm 1979, ban đầu là cơ sở 2 của Trường Đại học Y Hà Nội tại Hải Phòng. Sau hơn 40 năm, Trường đã phát triển nhanh chóng, cả về quy mô và loại hình đào tạo, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, giảng viên.

Đảng bộ nhà trường trực thuộc Thành ủy Hải Phòng. Đảng bộ hiện có 563 đảng viên sinh hoạt tại 39 chi bộ trực thuộc. Trong đó có 23 chi bộ cán bộ viên chức với 303 đảng viên (chiếm 53,82%); 16 chi bộ sinh viên với 260 đảng viên (chiếm 46,18 %).

Hội đồng trường Trường đại học Y Dược Hải Phòng nhiệm kỳ 2020 - 2025 gồm 17 thành viên. Cơ cấu Hội đồng trường gồm 1 Chủ tịch, 1 Thư ký và các ủy viên Hội đồng. Hội đồng Trường có nhiệm kỳ 5 năm.

Ban Giám hiệu nhà trường gồm Hiệu trưởng và 3 Phó Hiệu trưởng; 7 khoa, các phòng - ban chức năng, trung tâm, bộ môn, và các đơn vị khác trực thuộc trường. Trong số các bộ môn có 38 bộ môn trực thuộc khoa và 34 Bộ môn trực thuộc trường, 11 phòng, 4 Trung tâm (Trung tâm Khảo thí và QLCLGD; Trung tâm thông tin thư viện, Trung tâm Hợp tác và phát triển đào tạo, Trung tâm mô phỏng lâm sàng, 1 Bệnh viện hạng 2, 1 Labo trung tâm. Ngoài ra, có 14 Bệnh viện và Viện Y học biển là các cơ sở thực hành trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Quảng Ninh, trong hệ thống các Bệnh viện thực hành của nhà trường.

Tổng số cán hữu của trường hiện nay là 620 người, trong đó có 422 giảng viên. Trình độ chuyên môn của giảng viên có 1 Giáo sư - Tiến sĩ, 27 Phó giáo sư – Tiến sĩ, 52 Tiến sĩ/ Bác sĩ chuyên khoa II, 237 Thạc sĩ/ Bác sĩ chuyên khoa I và 105 có trình độ Đại học. Đội ngũ giảng viên kiêm chức tại các Bệnh viện, cơ sở thực hành của trường là 359 người.

Chỉ tiêu tuyển sinh đại học hàng năm của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng hiện tại theo các ngành gồm: 500 Y đa khoa, 60 Y học dự phòng, 70 Y học cổ truyền, 80 Răng hàm mặt, 50 Y khoa Lào, 150 Dược học, 200 Điều

dưỡng, 80 Kỹ thuật y học. Bên cạnh đó là các chỉ tiêu hệ liên thông: 120 Y khoa, 30 Dược học, 420 Điều dưỡng, 100 Kỹ thuật xét nghiệm y học.

Chỉ tiêu tuyển sinh sau đại học hàng năm của nhà trường gồm: 31 Tiến sĩ, 104 Thạc sĩ, 118 Chuyên khoa cấp II, 494 Chuyên khoa cấp I, 47 Bác sĩ nội trú.

Số lượng đề tài các cấp đã và đang thực hiện trong 5 năm là 829 đề tài (5 đề tài cấp nhà nước: nghiên thu 4 đề tài, đang triển khai 1 đề tài; 12 cấp đề tài cấp bộ, cấp thành phố: nghiên thu 7 đề tài, đang triển khai 5 đề tài; 812 đề tài cấp cơ sở: nghiên thu 812 đề tài), 943 bài báo được đăng trên các tạp chí trong nước và 65 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế.

Trường đã tổ chức nhiều hội thảo quốc gia được Bộ Y tế phê duyệt, đăng cai tổ chức thành công 10 hội thảo quốc tế, trong đó có những hội nghị với quy mô lớn. Nhà trường đã xây dựng mạng lưới Hợp tác quốc tế gồm 21 thành viên là giảng viên, cán bộ Khoa, Bộ môn. Giai đoạn 2013-2017 Trường đã ký 26 văn bản hợp tác, liên kết đào tạo và trao đổi học thuật với nước ngoài, thiết lập quan hệ với 75 Trường Đại học và Tổ chức giáo dục quốc tế.

Cơ sở vật chất trang thiết bị

Trường hiện có 2 khu vực phục vụ giảng dạy và nghiên cứu với tổng diện tích đất 52.115,9 m² tại 72A Nguyễn Bình Khiêm, Ngô Quyền, Hải Phòng và 225C Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng. Tại đây có các phòng làm việc, giảng đường chính, các Trung tâm nghiên cứu y sinh, phòng thực hành, phòng thí nghiệm, thư viện và Bệnh viện Trường.

Trường Đại học Y Dược Hải Phòng còn có các giảng đường và phòng thực tập tại nhiều bệnh viện thực hành chính trên địa bàn Hải Phòng: Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp, Bệnh viện Trẻ em, Bệnh viện Phụ sản, Bệnh viện đa khoa Kiến An, Bệnh viện phổi, Bệnh viện tâm thần, Bệnh viện Y học cổ truyền, các bệnh viện đa khoa tại khu vực, đủ để đảm bảo việc học và thực hành cho sinh viên, học viên. Để đảm bảo việc giảng dạy lý thuyết và tăng cường các điều kiện làm việc của các bộ môn tại bệnh viện, nhà trường đã đầu tư xây dựng các giảng đường, phòng học tại các bệnh viện với tổng diện tích sử dụng trên 2500m².

Trường Đại học Y Dược Hải Phòng có cơ sở thực hành cộng đồng tại các bệnh viện, trung tâm y tế quận huyện, trạm y tế tại nhiều quận huyện của Hải Phòng và một số huyện của các tỉnh Hải Dương, Quảng Ninh.

Hướng phát triển

Mục tiêu chung của nhà trường là "Xây dựng và phát triển trường Đại học Y Dược Hải Phòng trở thành Trường đào tạo đa ngành về Y Dược đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực y tế chất lượng cao góp phần bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Chú trọng nghiên cứu, phát triển và đào tạo các chuyên ngành Y học biển - đảo; xây dựng trường trở thành trung tâm khoa học Y - Dược học uy tín trong nước và quốc tế". Phấn đấu trở thành Trung tâm Y Dược học có uy tín trong nước và quốc tế, Trường Đại học Y dược Hải Phòng đang tích cực đầu tư nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giảng viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị đủ đáp ứng nhu cầu ngày càng cao trong việc chăm sóc và bảo vệ sức khoẻ nhân dân.

Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đã hoàn thiện khu nhà 15 tầng tại 72A Nguyễn Bỉnh Khiêm với nhiều trang thiết bị hiện đại phục vụ việc dạy học theo hướng chú trọng phát triển năng lực thực hành của người học. Trung tâm mô phỏng lâm sàng được đầu tư nhiều trang thiết bị mô phỏng tương tự môi trường thực hành trong bệnh viện. Các giảng đường thông minh phục vụ việc dạy học tích cực ngày càng hiện đại.

Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng với diện tích đất 6930,3 m² đang được từng bước cải tạo và xây dựng mới song song với việc nâng cao chất lượng phục vụ. Khu nhà xây mới với 12.555 m² tổng diện tích mặt sàn sử dụng, cao 12 tầng trong khuôn viên Bệnh viện đang được hoàn thiện để kết hợp việc giảng dạy, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế với thực hành y khoa và chăm sóc sức khỏe nhân dân, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo y dược.

2. Nhân lực và cơ sở vật chất các bộ môn khối y học cơ sở và y học lâm sàng trực thuộc Ban Giám hiệu

Hai khối các bộ môn y học cơ sở (tiền lâm sàng) và các bộ môn y học lâm sàng sẽ là nền tảng chính để xây dựng và phát triển Khoa Y của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

Khối y học cơ sở gồm 9 bộ môn: Giải phẫu, Mô phôi, Giải phẫu bệnh, Sinh lý, Sinh lý bệnh - Miễn dịch, Hóa sinh, Vi sinh, Ký sinh trùng. Trong đó

số lượng giảng viên có trình độ Giáo sư, Phó giáo sư – Tiến sĩ là 5, Tiến sĩ là 8, Thạc sĩ là 24, Bác sĩ là 9.

Khối lâm sàng gồm 17 bộ môn: Nội, Ngoại - Phẫu thuật thực hành, Sản - Phụ khoa, Nhi, Tai – Mũi - Họng, Tâm thần, Thần kinh, Mắt, Da liễu, Truyền nhiễm, Lao và bệnh phổi, Phục hồi chức năng, Chẩn đoán hình ảnh, Y học gia đình, Ung bướu, Gây mê hồi sức, Dị ứng - Miễn dịch lâm sàng. Trong đó số lượng giảng viên có trình độ Giáo sư – Tiến sĩ là 1, Phó giáo sư – Tiến sĩ là 21, Tiến sĩ/ BSCK II là 16, Thạc sĩ là 88, Bác sĩ là 51. Bên cạnh đó là lực lượng giảng viên kiêm nhiệm tại các bệnh viện thực hành của nhà trường đều có nhiều kinh nghiệm lâm sàng và tay nghề chuyên môn tốt.

3. Cơ sở hạ tầng và trang thiết bị

Việc dạy học được triển khai tại các giảng đường của nhà trường và khu giảng đường tại các bệnh viện thực hành. Các khu giảng đường tại trường thuộc các tòa nhà A - 7 tầng, tòa nhà B – 15 tầng, tòa nhà C – 5 tầng. Có trên 35 giảng đường được trang bị các phương tiện giảng dạy projector, màn hình tivi, bảng phấn, bảng trắng, hệ thống âm thanh, ánh sáng, bàn ghế thuận lợi cho việc thảo luận nhóm, quạt, nhiều phòng có trang bị điều hòa. Các phòng thực hành tiền lâm sàng và thực hành kỹ năng y khoa được trang bị các dụng cụ, thiết bị hiện đại, mô phỏng môi trường thực hành bệnh viện. Nhà trường có nhiều khu cho sinh viên tự học có wifi miễn phí, ổ cắm điện, ánh sáng. Có diện tích dành cho các hoạt động như các câu lạc bộ, nhà để xe, sân vận động, khu vui chơi giải trí, hoạt động ngoại khóa của sinh viên.

Thư viện nhà trường phục vụ cả giờ hành chính và ngoài giờ. Có kết nối wifi, thư viện điện tử, sinh viên có thể tra cứu với nhiều đầu mục sách, tạp chí trong nước và nước ngoài phục vụ cho các môn khoa học cơ bản, y học cơ sở cũng như y học lâm sàng.

4. Cơ sở thực hành

Tổ chức dạy - học lâm sàng tại các bệnh viện thực hành của Trường được thực hiện theo Nghị định 111/2017/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 5 tháng 10 năm 2017 quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe bao gồm:

- Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng

- Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng
- Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng
- Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng
- Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng
- Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng
- Bệnh viện Lao và Bệnh phổi Hải Phòng
- Bệnh viện Đa khoa Kiến An
- Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng
- Bệnh viện Quốc tế Green
- Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí

Các bệnh viện thực hành đều là những bệnh viện lớn, chuyên khoa đầu ngành của khu vực duyên hải Bắc Bộ. Tại mỗi bệnh viện thực hành, trường còn có các khu giảng đường phục vụ giảng dạy lý thuyết và lâm sàng cho sinh viên.

Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng là bệnh viện hạng 2 tuyển trung ương với quy mô giường bệnh hiện tại là 200 giường, số lượng sinh viên có thể thực tập tại Bệnh viện là 200 sinh viên/ buổi. Bệnh viện được bố trí nhiều trang thiết bị và triển khai nhiều kỹ thuật y khoa hiện đại đáp ứng nhu cầu công tác giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của trường, là địa điểm nghiên cứu của nhiều đề tài cấp Nhà nước, cấp Thành phố và cấp cơ sở.

Bên cạnh đó, nhiều bệnh viện tuyến quận, huyện trong địa bàn Hải Phòng đáp ứng yêu cầu Nghị định 111/NĐ-CP cũng được chọn là cơ sở thực hành cho sinh viên y đa khoa đi lâm sàng sớm từ năm thứ hai gồm Bệnh viện đa khoa Ngô Quyền, Bệnh viện Đa khoa Hồng Bàng, Bệnh viện Đa khoa Hải An, Bệnh viện Đa khoa Dương Kinh, Viện Y học Hải quân, Bệnh viện Đa khoa Thủ Ngưen... và cho sinh viên đi thực tập cộng đồng ở các cơ sở y tế trong và ngoài thành phố như huyện Thuỷ Nguyên, An Dương, An Lão, Kiến Thụy, Vĩnh Bảo, Kim Thành, Nam Sách....

5. Các hoạt động chuyên môn

Hiện tại, các bộ môn khối y học cơ sở và y học lâm sàng đang chủ trì đào tạo các hệ đại học bao gồm bác sĩ y khoa hệ 6 năm và liên thông y khoa hệ 4 năm, hệ sau đại học bao gồm Tiến sĩ, Bác sĩ chuyên khoa cấp II, Bác sĩ chuyên

khoa cấp I, Thạc sĩ, Bác sĩ nội trú, đào tạo liên tục. Bên cạnh đó là việc phối hợp với các khoa Y tế công cộng, Y học cổ truyền, Y học biển, Răng hàm mặt, Dược, Điều dưỡng, Kỹ thuật y học cung cấp các kiến thức cơ sở ngành, kiến thức, thái độ, kỹ năng khói ngành trong đào tạo các chuyên ngành liên quan.

Song song với việc đào tạo là hoạt động hợp tác và nghiên cứu khoa học. Các giảng viên khói y học cơ sở, khói lâm sàng tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, hàng năm có nhiều đề tài cấp cơ sở, cấp thành phố, có một số đề tài cấp Bộ, cấp Nhà nước. Trường đã ký kết hợp tác với nhiều trường đại học, bệnh viện, các tổ chức nghiên cứu của các nước Châu Âu, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc về trao đổi sinh viên, nghiên cứu khoa học. Nhiều đề tài nghiên cứu khoa học có chất lượng tốt đã được thực hiện, trong đó có 4 đề tài cấp Nhà nước theo Nghị định thư hợp tác với Nhật Bản, Đài Loan, Hoa Kỳ.

Các bác sĩ, giảng viên, cán bộ viên chức, sinh viên, học viên của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng đã và đang tham gia trực tiếp vào công tác dự phòng, chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ nhân dân khu vực Hải Phòng và các tỉnh thành lân cận. Tích cực tham gia các hoạt động cộng đồng như hiến máu nhân đạo, ủng hộ người nghèo, khám chữa bệnh nhân đạo...

PHẦN 4
PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP
KHOA Y TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Khoa Y Trường Đại học Y Dược Hải Phòng được thành lập trên cơ sở phát triển các bộ môn khối y học cơ sở (tiền lâm sàng) và các bộ môn khối lâm sàng trực thuộc Ban Giám hiệu, cơ cấu lại, bổ sung biên chế, cơ sở vật chất, trang thiết bị và phối hợp với các phòng ban, Trung tâm trong công tác đào tạo các Chương trình đào tạo Bác sĩ y khoa trình độ đại học và các chương trình đào tạo sau đại học do Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

1. Tên gọi

- Tên tiếng Việt: Khoa Y
- Tên tiếng Anh: Medical faculty (Faculty of Medicine)

2. Vị trí làm việc

- Địa điểm: 72 A Nguyễn Bình Khiêm, Ngô Quyền, Hải Phòng
- Điện thoại:
- Fax: :031.3.733315
- Website: www.hpmu.edu.vn

3. Mục tiêu tổng thể của Khoa Y

Đào tạo bác sĩ y khoa và chuyên khoa chuyên ngành y có chất lượng cao góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế ở trình độ đại học và sau đại học cho các cơ sở y tế công lập, ngoài công lập; đảm bảo chất lượng các chương trình đào tạo đáp ứng các bộ tiêu chuẩn trong nước và khu vực; phát triển các hoạt động nghiên cứu khoa học ứng dụng vào công tác giảng dạy, chăm sóc y khoa và cung cấp các dịch vụ chăm sóc y khoa có chất lượng cao.

4. Chức năng nhiệm vụ của Khoa Y

Khoa Y Trường Đại học Y Dược Hải Phòng có chức năng, nhiệm vụ như quy định tại Điều 15 của Điều lệ Trường Đại học ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Khoa Y là đơn vị quản lý hành chính cơ sở của trường, Khoa Y có nhiệm vụ cụ thể:

- Giảng dạy cho các đối tượng trình độ đại học và sau đại học

- Tổ chức biên soạn chương trình giáo dục, giáo trình các môn học thuộc lĩnh vực quản lý của khoa.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giảng dạy, học tập của Khoa; Tổ chức đào tạo và thực hiện kế hoạch đào tạo chung của trường và các hoạt động giáo dục khác.

- Chủ động tổ chức hoạt động khoa học - công nghệ và khai thác dự án hợp tác quốc tế trong lĩnh vực Y khoa. Chú trọng tạo và phát triển nhóm mạnh nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực y dược. Phối hợp với các khoa, phòng ban, Trung tâm trong trường thực hiện các hoạt động có liên quan.

- Chăm sóc và điều trị bệnh nhân tại các cơ sở thực hành lâm sàng của khoa.

- Quản lý và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với các giảng viên, cán bộ, nhân viên và người học thuộc khoa.

- Quản lý chất lượng, nội dung, phương pháp đào tạo và nghiên cứu khoa học.

- Việc quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm trưởng khoa, phó trưởng khoa được thực hiện theo các quy định hiện hành.

5. Chức năng nhiệm vụ của các Bộ môn trực thuộc Khoa Y

Các bộ môn trực thuộc Khoa Y có chức năng, nhiệm vụ cụ thể được quy định tại Điều 16 của Điều lệ Trường Đại học ban hành kèm theo Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng chính phủ.

Trên cơ sở ý kiến tư vấn của Hội đồng khoa học và đào tạo và đề nghị của Trưởng khoa, Hiệu trưởng quyết định việc thành lập, giải thể và quy định nhiệm vụ cụ thể của bộ môn. Bộ môn hoạt động theo quy chế do Hiệu trưởng quy định.

Trưởng bộ môn do Hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Khoa, thực hiện theo quy chế tổ chức và hoạt động của trường.

Bộ môn là cơ sở đào tạo, khoa học và công nghệ của Khoa, của Trường, chịu trách nhiệm về các hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực bộ môn phụ trách. Bộ môn có nhiệm vụ cụ thể:

- Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, tiến độ giảng dạy, học tập một số môn học thuộc bộ môn phụ trách trong chương trình, kế hoạch giảng dạy chung của Trường, của Khoa.

- Xây dựng và hoàn thiện nội dung chương trình; biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đến chuyên ngành đào tạo và môn học được Khoa và Trường giao.

- Nghiên cứu các phương pháp giảng dạy, tổ chức hoạt động học thuật nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

- Tiến hành nghiên cứu khoa học, phát triển sự hợp tác trong nghiên cứu khoa học với các khoa, các bộ môn khác, các cơ sở đào tạo, cơ sở khám chữa bệnh trong và ngoài trường nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học của bộ môn, của Khoa, của Trường.

- Chăm sóc và điều trị bệnh nhân tại các cơ sở thực hành lâm sàng của khoa

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng đội ngũ cán bộ khoa học của bộ môn.

- Chủ trì việc đào tạo chuyên ngành cho một hoặc một số ngành thuộc lĩnh vực bộ môn phụ trách và được Khoa, Trường giao.

- Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị của bộ môn.

5. Cơ cấu tổ chức Khoa Y

5.1. Ban Lãnh đạo khoa

Ban Lãnh đạo khoa gồm Trưởng khoa và 3 Phó trưởng khoa:

- Trưởng khoa phụ trách chung, có trình độ Phó giáo sư – Tiến sĩ

- 1 Phó trưởng khoa phụ trách khối y học cơ sở, có trình độ Tiến sĩ

- 1 Phó trưởng khoa phụ trách khối lâm sàng Nội, có trình độ Tiến sĩ

- 1 Phó trưởng khoa phụ trách khối lâm sàng Ngoại, có trình độ Tiến sĩ

5.2. Văn phòng khoa

Văn phòng khoa có nhiệm vụ hỗ trợ, tham mưu cho Ban Lãnh đạo khoa về các công tác hành chính, giáo vụ, đoàn thể, liên hệ với nhà trường và các đơn vị, phối hợp, triển khai hoạt động của Khoa Y.

5.3. Các bộ môn trực thuộc khoa

Các bộ môn y học cơ sở gồm 9 bộ môn: Giải phẫu, Mô – Phôi, Giải phẫu bệnh – Pháp y, Vi sinh, Ký sinh trùng, Hóa sinh, Sinh lý, Sinh lý bệnh – Miễn dịch.

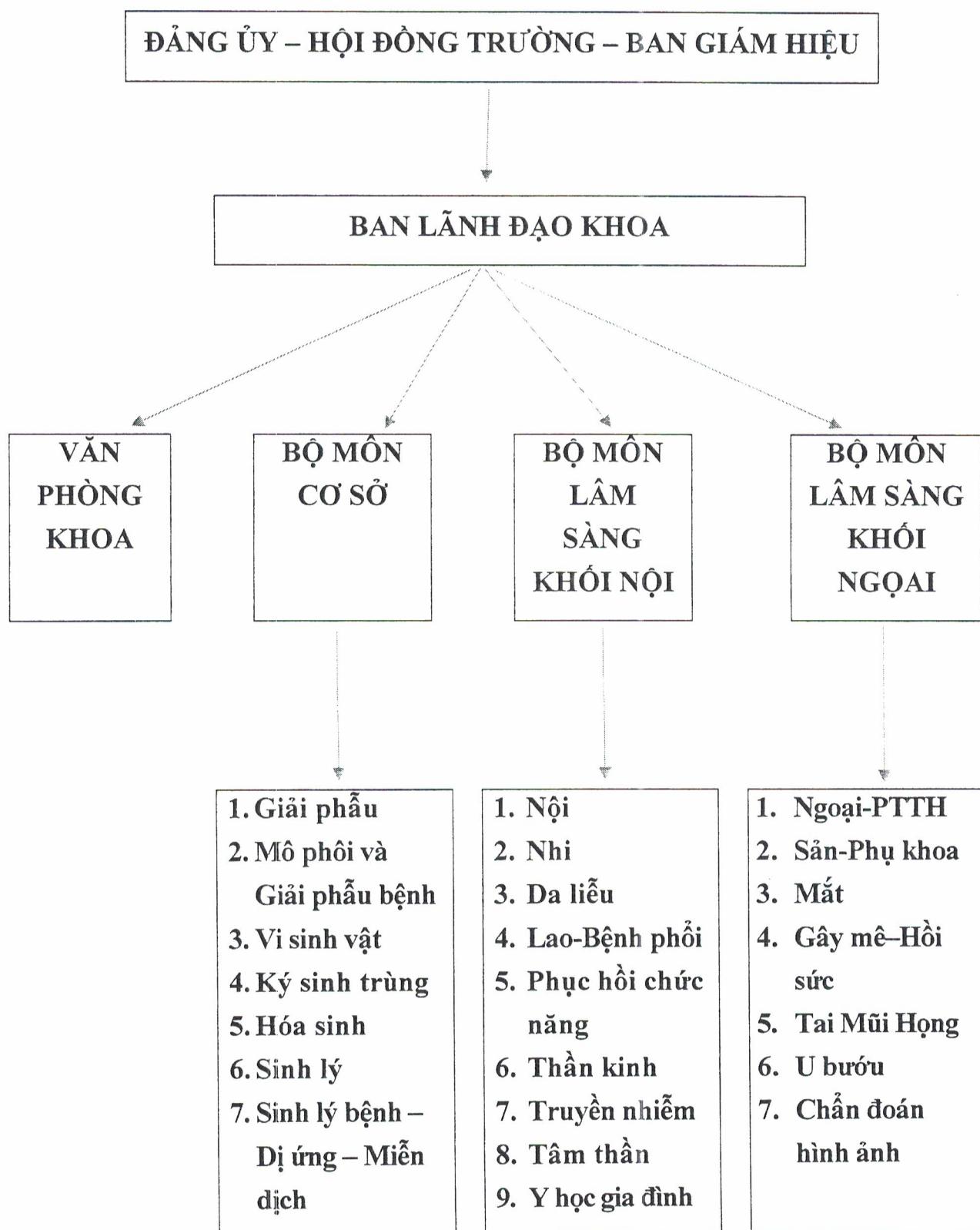
Các bộ môn lâm sàng khối Nội gồm 11 bộ môn: Nội, Nhi, Lao và bệnh phổi, Chẩn đoán hình ảnh, Dị ứng – Miễn dịch lâm sàng, Da Liễu, Truyền nhiễm, Phục hồi chức năng, Thần kinh, Tâm thần, Y học gia đình.

Các bộ môn lâm sàng khối Ngoại gồm 6 bộ môn: Ngoại – Phẫu thuật thực hành, Sản – Phụ khoa, Gây mê hồi sức, Mắt, Tai – Mũi – Họng, Ung bướu.

5.4. Các trung tâm trực thuộc khoa

Xây dựng Trung tâm nghiên cứu y dược, triển khai các kỹ thuật hiện đại vào nghiên cứu nhằm nâng cao chất lượng các đề tài, chú trọng nghiên cứu các đề tài mang tính đặc thù phục vụ cho công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân khu vực miền duyên hải.

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA KHOA Y



6. Các nhiệm vụ ưu tiên và giải pháp trong kế hoạch phát triển Khoa Y và các lộ trình thực hiện đến năm 2030

6.1. Về đào tạo

6.1.1. Các chỉ tiêu chính

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch đào tạo đại học năm 2021 là 500 bác sĩ y khoa hệ 6 năm, 120 bác sĩ y khoa liên thông hệ 4 năm, và các chỉ tiêu đào tạo sau đại học là 31 nghiên cứu sinh, 104 cao học, 106 bác sĩ chuyên khoa cấp II, 367 bác sĩ chuyên khoa cấp I, 47 bác sĩ nội trú, duy trì và phát triển các bậc đào tạo, trong đó tập trung chủ yếu đào tạo trình độ đại học và sau đại học, gồm:

- + Bác sĩ Y khoa trình độ đại học, thời gian đào tạo 6 năm
- + Bác sĩ Y khoa hệ liên thông, thời gian đào tạo 4 năm.
- + Tiến sĩ y khoa các chuyên ngành: Nội, Ngoại, Nhi.
- + Bác sĩ chuyên khoa cấp II các chuyên ngành: Nội, Ngoại, Sản, Nhi.
- + Bác sĩ chuyên khoa cấp I các chuyên ngành: Nội, Ngoại, Sản, Nhi, Chẩn đoán hình ảnh, Lao và bệnh phổi, Gây mê hồi sức, Tâm thần, Mắt, Tai – Mũi – Họng, Hóa sinh, Y học gia đình và Ung bướu.
- + Bác sĩ nội trú các chuyên ngành: Nội, Ngoại, Sản, Nhi.
- + Thạc sĩ các chuyên ngành: Nội, Ngoại, Nhi.
- + Đào tạo liên tục các chuyên ngành.

Tổ chức và triển khai các hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài để đảm bảo chất lượng giáo dục, tăng cường chất lượng đào tạo đạt theo quy chuẩn hiện hành của Hệ thống giáo dục quốc dân và của ngành Y tế, theo tiêu chuẩn năng lực Bác sĩ y khoa hội nhập khu vực và quốc tế. Bác sĩ y khoa tốt nghiệp của trường cần đạt được các năng lực ứng dụng kiến thức y khoa, năng lực hành nghề chuyên nghiệp, năng lực chăm sóc y khoa và năng lực giao tiếp – cộng tác.

Chương trình đào tạo y khoa gồm ba khối chính, khối kiến thức cơ bản, cơ sở ngành và khối ngành. Khối kiến thức cơ bản được phối hợp với các bộ môn thuộc Khoa Khoa học cơ bản của trường, có đủ năng lực đảm nhiệm giảng dạy toàn bộ khối kiến thức khoa học cơ bản theo qui định trong Chương trình đào tạo Bác sĩ Y khoa; và khối kiến thức hỗ trợ trong các Chương trình đào tạo sau đại học. Khối kiến thức cơ sở ngành được đảm nhiệm bởi các bộ môn y học cơ sở của Khoa Y. Khối kiến thức, thái độ, kỹ năng lâm sàng được đảm nhiệm

bởi các bộ môn y học lâm sàng của Khoa Y. Hội tụ nhiều cán bộ giảng viên, nhà nghiên cứu khoa học, chuyên gia lâm sàng có trình độ cao, tay nghề giỏi là thế mạnh của Khoa Y Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, đáp ứng đầy đủ các Chương trình đào tạo trình độ đại học và sau đại học của nhà trường.

Cùng với kế hoạch chung của Nhà trường kiểm định các chương trình đào tạo trình độ sau đại học.

6.1.2. Các giải pháp chủ yếu

- Phát triển chương trình đào tạo phù hợp với yêu cầu thực tiễn lâm sàng và yêu cầu chăm sóc sức khoẻ người bệnh và của cộng đồng... Áp dụng các phương pháp đào tạo tiên tiến như giảng dạy tích cực, lấy người học là trung tâm, sử dụng các phương tiện nghe nhìn hiện đại.

- Sử dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến, đặc biệt là công nghệ thông tin và thường xuyên cập nhật kiến thức mới, tăng cường mối quan hệ Viện - Trường, đầu tư và phát triển phương tiện, vật liệu phục vụ công tác giảng dạy.

- Mở rộng quy mô và loại hình đào tạo theo sự chỉ đạo của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và đào tạo và của Trường. Đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao hiệu quả đào tạo và phát triển kỹ năng cho giảng viên. Phát huy hiệu quả của công nghệ thông tin đối với giảng viên, học viên trong lĩnh vực dạy - học Y học.

- Có chế độ, chính sách và các giải pháp hữu hiệu nhằm nâng cao chất lượng tuyển sinh đầu vào.

- Quan hệ chặt chẽ với các trường Y - Dược trong cả nước nhất là các cơ sở đầu ngành để cập nhật những kiến thức, kỹ năng mới.

- Hội nhập quốc tế, thiết lập quan hệ chặt chẽ với các trường Đại học Y Dược, các bệnh viện, các tổ chức đào tạo, hỗ trợ đào tạo có uy tín trong khu vực và quốc tế để học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm trong đào tạo, nghiên cứu và chăm sóc y khoa.

- Phối hợp chặt chẽ giữa đào tạo và sử dụng nhân lực y tế nhằm đáp ứng sát yêu cầu công việc của người học sau tốt nghiệp và sự phát triển kinh tế xã hội.

6.2. Về đội ngũ cán bộ

6.2.1. Các chỉ tiêu chính

Năm 2021 số cán bộ cơ hưu của các bộ môn thuộc khối y học cơ sở là 59, trong đó giảng viên là 46 (80%) các bộ môn lâm sàng là 185, trong đó giảng viên là 177 (96%). Tổng số cán bộ cơ hưu của Khoa Y là 244, trong đó giảng viên là 223 (91%).

Việc thành lập Khoa Y thuộc Trường đại học Y Dược Hải Phòng có lợi thế phát huy được nguồn nhân lực hiện có là cán bộ giảng viên có trình độ chuẩn ở bậc đại học và sau đại học. Nhiều cán bộ giảng dạy có năng lực chuyên môn cao về kiến thức, thái độ và kỹ năng lâm sàng cũng như khối cơ sở, cơ bản sẵn sàng đảm nhiệm công tác đào tạo của Khoa để thực hiện tốt quy mô đào tạo Bác sĩ Y khoa là trên 600 người học.

Trong giai đoạn 2021 - 2030: đưa tổng số cán bộ cơ hưu của Khoa đạt 280 cán bộ, trong đó có ít nhất các học vị Giáo sư – Tiến sĩ 2, Phó giáo sư – Tiến sĩ 28, Tiến sĩ/BSCKII 35, Thạc sĩ/ Bác sĩ nội trú 110, Bác sĩ 50.

100% cán bộ giảng dạy và trợ giảng có thể sử dụng tin học, ngoại ngữ trong các hoạt động chuyên môn, trong đó 40% giảng viên có thể giảng dạy chuyên môn bằng tiếng Anh hoặc tiếng Pháp. 100% giảng viên là bác sĩ tham gia hoạt động chăm sóc y khoa. 100% giảng viên tham gia hoặc chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học ở các cấp.

6.2.2. Các giải pháp chủ yếu

- Thực hiện chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ giảng dạy, định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động gắn với khen thưởng, khuyến khích, động viên.

- Quy hoạch và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng đội ngũ cán bộ giảng dạy đạt tiêu chuẩn với quy mô hợp lý và cơ cấu đồng bộ về chuyên môn, trình độ, độ tuổi và giới tính, có kế thừa và phát triển. Đặc biệt chú trọng đến đào tạo nguồn cán bộ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đầu ngành, cán bộ nguồn, cán bộ nòng cốt và mạng lưới phát triển giảng viên.

- Tạo cơ hội và các điều kiện thuận lợi để cán bộ giảng dạy tham gia các hoạt động chuyên môn khám chữa bệnh, nghiên cứu khoa học phục vụ cộng đồng.

- Tạo cơ hội và khuyến khích giảng viên tự học, tham gia các khóa học cập nhật, đào tạo liên tục, khóa học nâng cao trình độ ở trong nước và quốc tế.

- Kết hợp chặt chẽ giữa giảng viên cơ hữu, giảng viên kiêm chức và giảng viên thỉnh giảng để hoàn thành nhiệm vụ đào tạo, phục vụ cộng đồng, nghiên cứu và hợp tác.

6.3. Về cơ sở vật chất và nguồn kinh phí

6.3.1. Các chỉ tiêu chính

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị được tăng cường và hiện đại hóa hàng năm để đạt dần đến tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.

- Thực hiện kết hợp liên Viện - Trường và các cơ sở thực tập cộng đồng đảm bảo cho người học học lâm sàng và thực tập có hiệu quả.

6.3.2. Các giải pháp chủ yếu

- Triển khai mạnh mẽ các giải pháp tăng nguồn thu bổ sung: xây dựng chế độ học phí, học bổng theo đặc thù và chất lượng của các chương trình đào tạo. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và dịch vụ phục vụ người bệnh.

- Có chính sách, chế độ khuyến khích thoả đáng đối với cá nhân và tập thể có đóng góp hiệu quả làm tăng nguồn thu bổ sung cho trường.

- Hiện đại hóa giáo trình, bài giảng, cơ sở học liệu tiếp cận tiêu chuẩn các trường Đại học tiên tiến trong khu vực. Xây dựng và phát triển nhân rộng các giảng đường thông minh, lớp học chuẩn, các phòng thực hành y khoa chuẩn và hiện đại.

- Phát huy và tận dụng tiềm năng sẵn có của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng và các cơ sở thực hành, giảng dạy lâm sàng của Trường ở trong và ngoài thành phố như: Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng, Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng, Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng, Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng, Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng, Bệnh viện Phổi Hải Phòng, Bệnh viện Đa khoa Kiến An Hải Phòng, Bệnh viện Thủ Đức Nguyễn Hải Phòng, Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Quảng Ninh, Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh, Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Hải Dương, Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh Hưng Yên...

- Tiếp tục duy trì và tăng cường sự hợp tác, giúp đỡ mọi mặt của các cơ sở thực tập cộng đồng ở các huyện: Thuỷ Nguyên, An Dương, Vĩnh Bảo, Kim Thành...

- Tiếp tục duy trì, tích cực thiết lập mới mối quan hệ với các đơn vị, tổ chức trong nước và hợp tác quốc tế để đầu tư có hiệu quả cho dạy - học, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

6.4. Các hoạt động khác

6.4.1. Các chỉ tiêu chính

Mở rộng và tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Thu hút học bổng cho cán bộ và sinh viên đi học tập, trao đổi nâng cao trình độ. Thu hút dự án hợp tác quốc tế, trao đổi cán bộ, sinh viên, hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học.

Đề xuất và thực hiện các nhiệm vụ khoa học cấp nhà nước, cấp bộ, cấp thành phố và cấp cơ sở. Tạo ra nhóm mạnh trong nghiên cứu khoa học về các lĩnh vực y dược.

Xây dựng Trung tâm nghiên cứu y dược của nhà trường, triển khai các kỹ thuật hiện đại vào nghiên cứu nhằm nâng cao chất lượng các đề tài, chú trọng nghiên cứu các đề tài mang tính đặc thù phục vụ cho công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân khu vực miền duyên hải.

Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học trong nước và quốc tế. Báo cáo và công bố các công trình nghiên cứu tại các hội nghị, hội thảo, trên các tạp chí có uy tín trong nước và quốc tế, triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu của hoạt động khoa học công nghệ vào thực tế dạy – học và chăm sóc y khoa.

6.4.2. Các giải pháp chính

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan (A18, A25 - Bộ Công an, Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao, Vụ Hợp tác quốc tế Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo...) tạo thuận lợi cho các hoạt động hợp tác quốc tế.

- Duy trì và phát triển các hợp tác quốc tế hiện có với Hoa Kỳ, Pháp, Úc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Đài Loan... Chủ động tìm kiếm, xây dựng và triển khai các dự án và chương trình hợp tác theo sự chỉ đạo của trường.

- Huy động và phối hợp nguồn nhân lực là các nhà khoa học từ nhiều bộ môn để triển khai các đề tài khoa học các cấp. Tăng cường tìm kiếm các nguồn kinh phí của dự án trong và ngoài nước phục vụ cho nghiên cứu khoa học. Chủ động mở rộng quan hệ hợp tác với nước ngoài về nghiên cứu khoa học.

- Tăng cường nghiên cứu về Giáo dục Y học, đánh giá thực trạng hoạt động dạy – học của giảng viên, sinh viên; phát triển các chương trình, tài liệu dạy học, phương pháp lượng giá,.. Khuyến khích giảng viên thực hiện các đề tài khoa học cấp cơ sở nhằm đánh giá, biên soạn lại tài liệu học tập, phương pháp lượng giá, phản hồi của người học, người sử dụng lao động về chất lượng đào tạo của trường.

KẾT LUẬN

Việc thành lập Khoa Y của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng sẽ góp phần huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực nhà nước và xã hội nhằm đạt được mục tiêu chiến lược phát triển của ngành Y tế đã được đặt ra trong quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng của Chính phủ.

Thành lập Khoa Y là nền tảng để phát triển Trường Đại học Y Dược Hải Phòng thành Trường Đại học đào tạo nguồn nhân lực y tế uy tín, chất lượng, hướng tới đạt chuẩn khu vực và quốc tế.

Kính đề nghị Đảng ủy, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu Trường Đại học Y Dược Hải Phòng xem xét và quyết định thành lập Khoa Y thuộc Trường Đại học Y Dược Hải Phòng.

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG TCCB

BAN SOẠN THẢO ĐỀ ÁN



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Văn Khải

PGS.TS. Phạm Văn Linh PGS.TS. Ánh Thị Thành Mai